TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM GIÀNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2024/HSST
Ngày: 24-7-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Ngạn và ông Nguyễn Quang Miên.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Bà Bùi Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng xét xử công khai trực tiếp vụ án hình sự thụ lý số 68/2024/TLST- HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 7 năm 2024, đối với:

1. **Bị cáo**: Lò Văn N, sinh năm 2000. Nơi ĐKHK và cư trú: Bản L, xã LT, huyện TC, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 3/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn N6 và bà Lò Thị K6; Vợ: Cà Thị Ng6; có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án: Tại Bản án số 150/2021/HSST ngày 16/9/2021, Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 17 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/10/2022 và các quyết định khác của bản án).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/5/2024, đến ngày 13/5/2024 chuyển tạm giam, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (*có mặt)*.

2. **Bị cáo**: Lường Văn Đ, sinh năm 1999. Nơi ĐKHK và cư trú: Bản DC, xã CP, huyện TC, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

con ông Lường Văn D7 và bà Quàng Thị S7; Vợ: Quàng Thị L7; có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/5/2024, đến ngày 13/5/2024 chuyển tạm giam, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (*có mặt)*.

** Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn N và bị cáo Lường Văn Đ*: Bà Nguyễn Thị Liên - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương (*có mặt*).

2. **Người làm chứng**: Anh Nguyễn Đức Tr (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lường Văn Đ và Lò Văn N là bạn bè và đều là người sử dụng ma túy loại Heroine. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 10/5/2024, N và Đ rủ nhau góp mỗi người 100.000đồng để đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó, Đ và N thuê xe ôm của 01 người đàn ông không quen biết đi đến khu vực cầu Sen thuộc huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh để tìm mua ma túy. Tại đây, Đ cùng người lái xe ôm đứng chờ ở đầu ngõ, còn N đi bộ vào trong ngõ gặp và mua của 01 người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy Heroine được bọc trong tờ giấy báo với số tiền 200.000đồng. N cất giấu gói ma túy trong người, đi ra vị trí Đ đứng đợi rồi cả hai lên xe ôm đi về phòng trọ của N tại thôn Ngọ, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Khi đến phòng trọ Đ đi mua đồ ăn, còn N ở nhà chuẩn bị 01 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa gas đợi Đ về cùng sử dụng ma túy. Khi Đ về, N đổ gói ma túy ra giấy bạc dùng bật lửa hơ phía dưới để Đ và N cùng hít khói ma túy vào cơ thể. Khoảng 10 giờ cùng ngày, khi N và Đ đang sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng kết hợp với Công an thị trấn Lai Cách phát hiện, bắt quả tang. Do hoảng sợ nên N cầm mảnh giấy bạc mang vào bồn cầu xả nước, còn tờ giấy báo gói ma túy vứt vào thùng rác. Cơ quan điều tra thu giữ tại thùng rác trong phòng của Lò Văn N 01 tờ giấy dạng giấy báo có kích thước (7,5 x 10)cm bên trên mặt giấy có bám dính chất bột màu trắng và thu giữ tại vị trí nền nhà 01 bật lửa gas.

Cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng tiến hành xét nghiệm mẫu nước tiểu bằng thanh thử ma túy Fastep tìm chất ma túy đối với

Lò Văn N, Lường Văn Đ, kết quả cho thấy Lò Văn N, Lường Văn Đ đều dương tính với ma túy loại Heroine.

Tại Kết luận giám định số 247/KL-KTHS ngày 12/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bám dính trên bề mặt tờ giấy dạng giấy báo được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 01 tờ giấy dạng giấy báo; 01 bật lửa gas màu đỏ và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì hay khiếu nại gì về Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật là đúng.

Tại Cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 03/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Lò Văn N, bị cáo Lường Văn Đ về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng thực hành quyền công tố trình bày luận tội: Giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn N, bị cáo Lường Văn Đ phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lò Văn N.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn N từ 30 tháng đến 33 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 10/5/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lường Văn Đ.

Xử phạt: Bị cáo Lường Văn Đ từ 26 tháng đến 29 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 10/5/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 tờ giấy dạng giấy báo kích thước (7,5x10)cm; 01 bật lửa gas màu đỏ và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lò Văn N, bị cáo Lường Văn Đ.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn N, bị cáo Lường Văn Đ phát biểu tại phiên tòa: Bị cáo N, bị cáo Đ có hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật, phù hợp với kết quả xét hỏi công khai tại phiên toà, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo là do nhận thức, hiểu biết pháp luật hạn chế. Bản thân các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (khu vực III) và gia đình bị cáo N, bị cáo Đ thuộc hộ nghèo của địa phương. Đối với bị cáo N đã bị kết án mới chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo N phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình giúp làm sáng tỏ sự thật khách quan của vụ án. Do vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử cho bị cáo N hưởng mức án 26 tháng tù; bị cáo Đ hưởng mức án 24 tháng tù để thể hiện sự khoan hồng nhân đạo của nhà nước đối với người phạm tội, tạo cơ hội cho các bị cáo sửa chữa sai lầm sớm trở về với gia đình, xã hội và tiếp tục phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội. Về hình phạt bổ sung không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo N, bị cáo Đ do các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và là hộ nghèo của địa phương.

Các bị cáo nói lời sau cùng trong phiên tòa: Các bị cáo nhận thức được hành vi mà mình đã thực hiện là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 08 giờ 30 phút đến 10 giờ ngày 10/5/2024, tại phòng trọ của Lò Văn N ở thôn Ngọ, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Bị cáo Lò Văn N, bị cáo Lường Văn Đ đã thống nhất góp tiền cùng nhau đi mua ma túy Heroine, sau đó N chuẩn bị địa điểm, dụng cụ để Đ và N tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhau thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng kết hợp với Công an thị trấn Lai Cách bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm mất trật tự trị an trên địa bàn địa phương. Chất ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, là chất gây nghiện có tác hại lớn không chỉ đến sức khỏe về tinh thần, thể chất và tài sản của người sử dụng, gây lo lắng buồn phiền cho những người thân trong gia đình mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và loại tội phạm khác.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là loại Nhà nước cấm sử dụng, tàng trữ nhưng vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân cá nhân mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Xét về hành vi, chất ma túy mà các bị cáo cùng nhau sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo khoản 1

Điều 255 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét vai trò của từng bị cáo: Đây là vụ án có đồng phạm nên cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để quyết định hình phạt cho phù hợp. Trong vụ án này, Hội đồng xét xử xác định bị cáo Đ, bị cáo N cùng thống nhất góp tiền đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Bị cáo Nước là người chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy và dùng phòng trọ ở của mình cho Đ sử dụng ma túy nên giữ vai trò thứ nhất. Bị cáo Đồng tuy không chuẩn bị công cụ nhưng góp tiền cùng với bị cáo N đi mua ma túy nên đồng phạm với vai trò thực hành và giữ vị trí thứ hai.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (viết tắt TNHS) và hướng xử lý đối với các bị cáo: Bị cáo N đã bị kết án mới chấp hành xong hình phạt tù chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước và tính nhân đạo của pháp luật.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung cho toàn xã hội cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội này.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đang bị tạm giam, không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với tờ giấy dạng giấy báo kích thước (7,5x10)cm bên trên mặt giấy có bám dính chất bột màu trắng; bật lửa gas màu

đỏ và vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lò Văn N tại khu vực cầu Sen, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ do thông tin về đối tượng không rõ ràng nên không có căn cứ xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương đã có công văn trao đổi thông tin đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh tiếp tục xác minh để xử lý theo thẩm quyền.

Đối với người lái xe ôm chở bị cáo N, bị cáo Đ đi mua ma túy, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ và không biết các bị cáo đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Đối với chủ nhà trọ là bà Lưu Thị Hương không biết bị cáo N, bị cáo Đ cùng nhau sử dụng ma túy tại phòng trọ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn N, Lường Văn Đ vào ngày 10/5/2024 tại phòng trọ thuộc thôn Ngọ, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Công an huyện Cẩm Giàng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 94/QĐ- XPHC ngày 15/5/2024 và số 95/QĐ- XPHC ngày 15/5/2024 là đúng quy định pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo Lò Văn N và bị cáo Lường Văn Đ là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, đồng thời gia đình các bị cáo thuộc hộ nghèo của địa phương nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn N, bị cáo Lường Văn Đ phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ: Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lò Văn N.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn N 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/5/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lường Văn Đ.

Xử phạt: Bị cáo Lường Văn Đ 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/5/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 tờ giấy dạng giấy báo kích thước (7,5 x 10)cm; 01 bật lửa gas màu đỏ và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

(Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng vào ngày 11/7/2024).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn N và bị cáo Lường Văn Đ.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo Lò Văn N và bị cáo Lường Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Cẩm Giàng.
- Vụ Giám đốc kiểm tra I- Tòa án nhân dân cấp cao;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án..

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vân Hà